

Số: 609 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương**  
**“Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội”**

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Nghị định số 116/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2008/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**


**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội” của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 05 tháng 8 năm 2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội”.

**Điều 3.** Chánh Văn Phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trưởng Ban Thi đua-Khen thưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ell*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban TD-KT TW (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- BHXH: Bộ QP, CAND, Ban CYCP;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Văn phòng Hội đồng Quản lý;
- Lưu: VT, TĐKT (05 bản). *u*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Lê Bạch Hồng**

## **QUY CHẾ**

**Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội”**  
( Ban hành kèm theo Quyết định số 609/QĐ-BHXH ngày 04 tháng 6 năm 2013  
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

### **Chương I** **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích tặng Kỷ niệm chương**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tặng cho cá nhân có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển ngành Bảo hiểm xã hội.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình đề nghị, thẩm quyền quyết định và tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương.

#### **Điều 3. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Kỷ niệm chương được xét tặng hàng năm nhân dịp ngày truyền thống của Ngành (16/2) và có thể được xét tặng đột xuất theo Quyết định của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Kỷ niệm chương chỉ tặng một lần cho mỗi cá nhân, không truy tặng.

2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương phải thực hiện đúng các quy định, đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, dân chủ và kịp thời.

### **Chương II** **ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

#### **Điều 4. Đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Cá nhân đã và đang công tác trong ngành Bảo hiểm xã hội.
2. Cá nhân làm công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thuộc cơ quan Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ.
3. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Lãnh đạo các cục, vụ, viện và tương đương trở lên thuộc các Bộ, ngành, tổ chức chính trị ở Trung ương; Lãnh đạo Sở, Ban, ngành, tổ chức đoàn thể và tương đương trở lên của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Lãnh đạo cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh.
4. Cá nhân là người nước ngoài có nhiều đóng góp cho sự nghiệp Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Quy chế này:



a) Có thời gian công tác trong ngành Bảo hiểm xã hội từ đủ 15 năm trở lên, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thời gian công tác trong ngành Bảo hiểm xã hội được tính cụ thể như sau:

- Thời gian trực tiếp làm công tác bảo hiểm xã hội tại các đơn vị thuộc ngành Lao động-Thương binh và Xã hội, tính từ ngày 27 tháng 12 năm 1961 (ngày Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ tạm thời quy định các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức);

- Thời gian trực tiếp làm công tác bảo hiểm xã hội tại Liên đoàn Lao động các cấp;

- Thời gian làm việc tại cơ quan Bảo hiểm y tế các cấp, tính từ ngày 15 tháng 8 năm 1992 (ngày Hội đồng Bộ trưởng ban hành điều lệ Bảo hiểm y tế).

- Thời gian công tác trong ngành Bảo hiểm xã hội.

b) Chưa xét tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân đang trong thời gian chờ xét kỷ luật hoặc đang bị kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 2, Điều 4 Quy chế này:

a) Có thời gian trực tiếp làm công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại đơn vị từ đủ 15 năm trở lên, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Chưa xét tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân đang chờ xét kỷ luật hoặc đang bị kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương.

3. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 3, Điều 4 Quy chế này đạt một trong các điều kiện sau:

a) Có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo góp phần phát triển sự nghiệp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

b) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức có trách nhiệm phối hợp thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt hiệu quả cao; đã đảm nhiệm chức vụ liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế từ ít nhất 3 năm trở lên.

4. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 4, Điều 4 Quy chế này: Có nhiều đóng góp phát triển sự nghiệp Bảo hiểm xã hội ở Việt Nam.

5. Trường hợp đặc biệt do Tổng Giám đốc quyết định.

### **Điều 6. Quyền lợi của người được tặng Kỷ niệm chương**

1. Được nhận Kỷ niệm chương và Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương.

2. Được thưởng không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu chung theo quy định của Nhà nước.

## **Chương III QUY TRÌNH, HỒ SƠ VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

### **Điều 7. Quy trình xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Đối với công chức, viên chức đã và đang công tác trong Ngành: Thủ trưởng đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập hồ sơ những người đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế này, gửi Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam để trình Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

2. Đối với cá nhân ngoài Ngành: Thủ trưởng đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập danh sách cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương và có Công văn gửi cơ quan quản lý người được xét tặng Kỷ niệm chương để lấy ý kiến đối với cá nhân dự kiến xét tặng Kỷ niệm chương, sau đó lập Tờ trình kèm Danh sách và Hồ sơ có liên quan gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam để trình Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

3. Đối với người nước ngoài: Ban Hợp tác quốc tế có trách nhiệm lập danh sách cá nhân người nước ngoài đủ tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này, gửi Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam để trình Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

### **Điều 8. Hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 1 và 2, Điều 4 của Quy chế này:

- Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 01);
- Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 02);
- Bản khai tóm tắt quá trình công tác của cá nhân, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (mẫu số 03).

2. Đối với cá nhân quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quy chế này:

- Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 01)
- Văn bản của cơ quan Bảo hiểm xã hội xin ý kiến xác nhận của đơn vị quản lý người được đề nghị tặng Kỷ niệm chương.
- Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 02a);

3. Đối với người nước ngoài:

- Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 01)

### **Điều 9. Trao tặng Kỷ niệm chương**

Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam trao Kỷ niệm chương cho các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Lãnh đạo Bộ, ngành, tổ chức chính trị ở Trung ương; Lãnh đạo Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cá nhân là người nước ngoài.

Ủy quyền cho Trưởng Ban hoặc tương đương và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trao Kỷ niệm chương cho các cá nhân còn lại.



**Chương IV**  
**XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**  
**VỀ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

**Điều 10. Xử lý vi phạm về xét tặng Kỷ niệm chương**

Khi phát hiện có sự không trung thực trong kê khai thành tích cá nhân, cũng như đề nghị không chính xác của cơ quan, đơn vị quản lý người đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm xem xét, trình Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam thu hồi Quyết định và hiện vật tặng thưởng. Người kê khai không trung thực và người đề nghị không đúng, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

**Điều 11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về xét tặng Kỷ niệm chương**

Trình tự, thủ tục, thời gian và thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

**Chương V**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Thời gian xét duyệt Kỷ niệm chương**

Các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương về Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam trước ngày 30 tháng 10 hàng năm, trừ trường hợp xét tặng Kỷ niệm chương đột xuất. Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Tổng Giám đốc xem xét, quyết định trước ngày 16 tháng 2 hàng năm./.

  
**Lê Bạch Hồng**

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM  
ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: /ĐN-KNC

....(1), ngày ....tháng .... năm....

### TỜ TRÌNH

#### Về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp bảo hiểm xã hội”

Căn cứ Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo hiểm xã hội” ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-BHXH ngày ... /.../ 200...của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua-Khen thưởng.....  
.....(2).....ngày.../.../200.....(2).....đề nghị Tổng Giám đốc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp bảo hiểm xã hội” cho..... người.  
Trong đó:

1. Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Quy chế:.....(3) .....người.
2. Đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Quy chế:.....(4) .....người.
3. Đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quy chế:.....(5) .....người  
.....(2).....đề nghị Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét, quyết định (có hồ sơ kèm theo)./.

Nơi nhân:

-.....;  
-.....;  
- Lưu.

Ngày ...tháng ...năm ...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

**Ghi chú:**

- (1): Địa danh;
- (2): Tên đơn vị đề nghị khen thưởng;
- (3): Đối với cá nhân đã và đang công tác trong ngành bảo hiểm xã hội;
- (4): Cá nhân làm công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ.
- (5): Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Lãnh đạo các Bộ, ngành, đoàn thể chính trị ở Trung ương và địa phương; Cá nhân là người nước ngoài./.

ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP BẢO HIỂM XÃ HỘI”**  
(Đối với cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Ngày vào ngành BHXH	Số năm công tác trong ngành BHXH	Số năm công tác nói chung	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Người lập biểu

Ngày ... tháng ... năm ...  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP BẢO HIỂM XÃ HỘI”**  
(Đối với cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 4 Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh	Đơn vị công tác	Thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo		Ghi chú
		Nam	Nữ			Từ tháng năm	đến tháng năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
...								
...								

Người lập biểu

Ngày ...tháng ...năm ...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

*Ghi chú:* Danh sách kèm Tờ trình do Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hoặc Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam lập.



ĐƠN VỊ...  
\_\_\_\_\_

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

..., ngày .....tháng .... năm....

**BẢN TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG**  
**KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP BẢO HIỂM XÃ HỘI”**

---

- Họ và tên: Nam, nữ
- Ngày tháng năm sinh: Dân tộc:
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay:
- Ngày tháng năm vào làm việc trong ngành Bảo hiểm xã hội:
- Số năm công tác trong ngành Bảo hiểm xã hội:
- Số năm công tác nói chung:
- Khen thưởng: (Ghi từ hình thức khen thưởng cao nhất đã được tặng).
- Kỷ luật:

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**

Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
(Kê khai liên tục từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)		
...		
...		

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG**  
**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CÁN BỘ**  
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

**Người khai**  
(Ký tên)